

2020/4/29

召開股東大會公佈

證券 編碼	證券 名稱	單位	匯交所	最後登記日	除權日	目的	會議時間	會議地點
VIC	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/20	2020/5/19	召開2020年的股東年度大會	2020/6/15	854 Quốc lộ 1K, KP Châu Thủy, P. Bình An, TX Dĩ An, Bình Dương
BXH	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/15	2020/5/14	召開2020年的股東年度大會	再通知	Tại Hội trường Công ty cổ phần VICEM Bảo Hi Hải Phòng.
BTW	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/11	2020/5/8	召開2020年的股東年度大會	2020/5/28	預計在Khách sạn Thắng Lợi (VICTORY) - Số 14 Võ Văn Tần, Phường 6, Quận 3, TP.HCM.
CLH	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/20	2020/5/8	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月內	在總公司
LDP	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/22	2020/5/21	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年5-6月內	Số 18 Ngô Quyền s. phường 6, TP. Đà Lạt, Tỉnh Lâm Đồng
ST4	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/22	2020/5/21	召開2020年的股東年度大會	再通知	Hội trường Công ty số 36, VSA, khu đô thị Văn Phú, phường Phú Lã, quận Hà Đông, Hà Nội
PIA	普通股	10,000 越南盾	HNX	2020/5/18	2020/5/15	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/12	預計在Cung Tí thành phố Hà Nội, số 1 Tô Thức Thủy ở s. P.Đích Vọng Hải, Q.Chu Giấy, TP.Hà Nội
TMS	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/15	2020/5/14	召開2020年的股東年度大會	2020/6/9	Khách sạn Novotel Saigon Centre, 167 Hai Bà Trưng, P.6, Q.3, TP.HCM
CTI	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/12	2020/5/11	召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
TAC	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/14	2020/5/13	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/12	再通知
SKC	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/14	2020/5/13	召開2020年的股東年度大會	2020/6/8	在公司： số 211 Nguyễn Trãi, Thanh Xuân, Hà Nội
DHG	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/12	2020/5/11	召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/10	再通知
BAS	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/18	2020/5/15	召開2020年的股東年度大會	預計 2020年6月初	預計在Trung tâm Hội nghị Quốc Gia, M5 Đĩnh, Tả Liêm, Hà Nội
FLX	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/18	2020/5/15	在線召開2020年的股東年度大會	預計 2020/6/26	在公司辦公室： Tầng 24 Tòa tháp VCCF, số 9 Đào Duy Anh, phường Phương Liền, quận Đống Đa, HN
TCB	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/5/26	2020/5/25	在線召開2020年的股東年度大會	再通知	再通知
PAC	普通股	10,000 越南盾	HSX	2020/6/1	2020/5/29	在線召開2020年的股東年度大會	2020/6/27	Nhà khách Phương Nam, số 252 Nguyễn Trãi, phường Nguyễn Cư Trinh, Quận 1, TP.Hà Chí Minh